

Tuần 24: Từ 20/04 đến 25/04/2020

ĐÁP ÁN

Chủ đề 5: ĐƠN THỨC

Sửa bài tập:

Bài tập 10/32: (SGK)

$(5 - x)x^2$ không là đơn thức

$-\frac{4}{5}x^2y$; -5 là đơn thức

Bài tập 11/32: (SGK)

Câu b, c là đơn thức.

Bài tập 12/32: (SGK)

- a) $2,5x^2y$ có phần hệ số: 2,5 và phần biến: x^2y
 $0,25x^2y^2$ có phần hệ số: 0,25 và phần biến: x^2y^2 .
- b) Thay $x = 1$, $y = -1$ vào đơn thức $2,5x^2y$
Ta được: $2,5 \cdot 1^2 \cdot (-1) = 2,5 \cdot 1 \cdot (-1) = 2,5 \cdot (-1) = -2,5$

Vậy giá trị của đơn thức $2,5x^2y$ tại $x = 1$; $y = -1$ là $-2,5$.

Thay $x = 1$, $y = -1$ vào đơn thức $0,25x^2y^2$
Ta được: $0,25 \cdot 1^2 \cdot (-1)^2 = 0,25 \cdot 1 \cdot 1 = 0,25$

Vậy giá trị của đơn thức $0,25x^2y^2$ tại $x = 1$; $y = -1$ là 0,25.

Bài tập 13/32: (SGK)

- a) $-\frac{1}{3}x^2y \cdot 2xy^3 = (-\frac{1}{3} \cdot 2)(x^2 \cdot x)(y \cdot y^3) = -\frac{2}{3}x^3y^4$
Bậc của đơn thức là 7
- b) $\frac{1}{4}x^3y \cdot (-2x^3y^5) = [\frac{1}{4} \cdot (-2)](x^3 \cdot x^3)(y \cdot y^5) = -\frac{1}{2}x^6y^6$
Bậc của đơn thức là 12

Bài tập 14/32: (SGK)

Các đơn thức có giá trị bằng 9 tại $x = 1$ và $y = -1$ là:

- $9xy$, hoặc $9xy^2$, hoặc $9x^3y^4$, hoặc ...

Chủ đề 6: HÌNH HỌC ÔN TẬP CHƯƠNG II.

1. Tổng ba góc của một tam giác:

? Em hãy nêu tính chất về góc của các tam giác sau:

Tam giác	Tính chất về góc
Vuông	Trong tam giác vuông, hai góc nhọn phụ nhau.
Cân	Trong tam giác cân, hai góc đáy bằng nhau.
Đều	Trong tam giác đều, mỗi góc bằng 60^0 .
Vuông cân	Trong tam giác vuông cân, mỗi góc nhọn bằng 45^0 .

Học sinh làm bài 67/140 SGK

Bài tập 67/140: (SGK)

Câu	Đúng	Sai
1. Trong một tam giác, góc nhỏ nhất là góc nhọn.	x	
2. Trong một tam giác, có ít nhất là hai góc nhọn.	x	
3. Trong một tam giác, góc lớn nhất là góc tù.		x
4. Trong một tam giác vuông, hai góc nhọn bù nhau.		x
5. Nếu $\hat{A}$ là góc ở đáy của một tam giác cân thì $\hat{A} < 90^0$.	x	
6. Nếu $\hat{A}$ là góc ở đỉnh của một tam giác cân thì $\hat{A} < 90^0$.		x

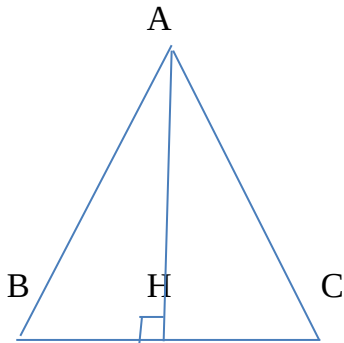
II/ Bài tập:

Bài 1: GT - ΔABC cân tại A

- $AH \perp BC$ tại H

KL a) $\Delta ABH = \Delta ACH$

b) AH là tia phân giác của góc $\hat{BAC}$.



a) Xét 2 Δ vuông: ΔABH và ΔACH , có:

$AB = AC$ (ΔABC cân tại A)

AH là cạnh chung

$\Rightarrow \Delta ABH = \Delta ACH$ (cạnh huyền-cạnh góc vuông)

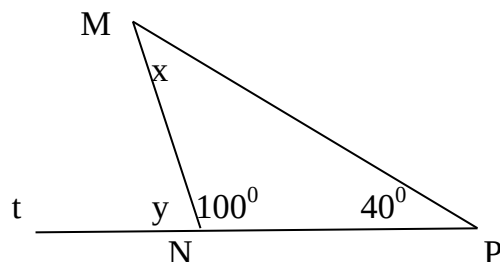
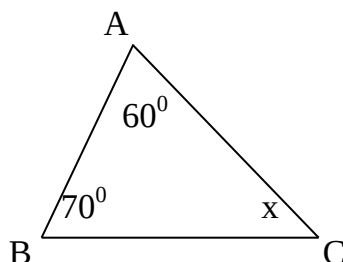
b) $\Delta ABH = \Delta ACH$ (cmt)

$\Rightarrow \hat{BAH} = \hat{CAH}$ (hai góc tương ứng)

Vậy AH là tia phân giác của góc $\hat{BAC}$.

Bài 2:

Tìm số đo x, y trong các hình vẽ sau:



Hình a

Xét $\triangle ABC$, có:

$$\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} = 180^\circ \text{ (Tổng 3 góc của } \triangle)$$

$$60^\circ + 70^\circ + x = 180^\circ.$$

$$x = 180^\circ - (60^\circ + 70^\circ)$$

$$x = 50^\circ.$$

Hình b

Xét $\triangle MNP$, Có

$$\hat{M} + \hat{N} + \hat{P} = 180^\circ \text{ (Tổng 3 góc của } \triangle)$$

$$x + 100^\circ + 40^\circ = 180^\circ.$$

$$x = 180^\circ - (100^\circ + 40^\circ)$$

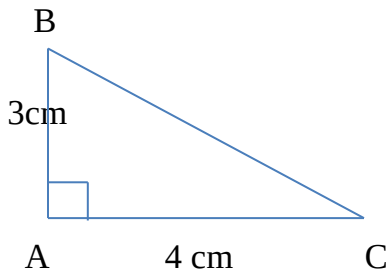
$$x = 40^\circ$$

Ta có: $\hat{tNM} = \hat{M} + \hat{P}$ (góc ngoài của $\triangle$)

$$y = 40^\circ + 40^\circ$$

$$y = 80^\circ$$

Bài 3: Cho tam giác ABC vuông tại A có AB = 3 cm, AC = 4 cm. Tính BC.



Xét $\triangle ABC$ vuông tại A, có:

$$BC^2 = AB^2 + AC^2 \text{ (Định lí Pytago)}$$

$$BC^2 = 3^2 + 4^2$$

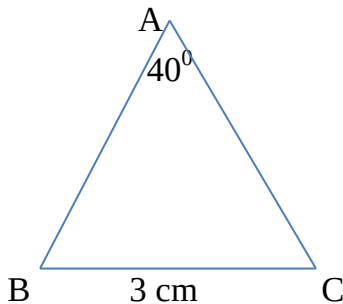
$$BC^2 = 9 + 16$$

$$BC^2 = 25$$

$$BC = \sqrt{25}$$

$$BC = 5 \text{ cm}$$

Bài 4: Vẽ tam giác ABC cân tại A có $\hat{A} = 40^\circ$, BC = 3 cm. Tính các góc ở đáy của tam giác cân đó.



Xét $\triangle ABC$ cân tại A, có:

$$\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} = 180^\circ \text{ (tổng 3 góc của } \triangle)$$

$$40^\circ + \hat{B} + \hat{C} = 180^\circ$$

$$\hat{B} + \hat{C} = 180^\circ - 40^\circ$$

$$\hat{B} + \hat{C} = 140^\circ$$

Ta lại có: $\hat{B} = \hat{C}$

$$\text{Suy ra: } \hat{B} = \hat{C} = \frac{140^\circ}{2} = 70^\circ$$

Vậy các góc ở đáy của $\triangle ABC$ cân tại A là $\hat{B} = \hat{C} = \frac{140^\circ}{2} = 70^\circ$

Bài 5: GT - Góc nhọn xOy

- C là một điểm thuộc tia phân giác của góc xOy

- $CA \perp Ox$ ($A \in Ox$), $CB \perp Oy$ ($B \in Oy$)

- b) $BC \cap Ox = \{D\}$, $AC \cap Oy = \{E\}$

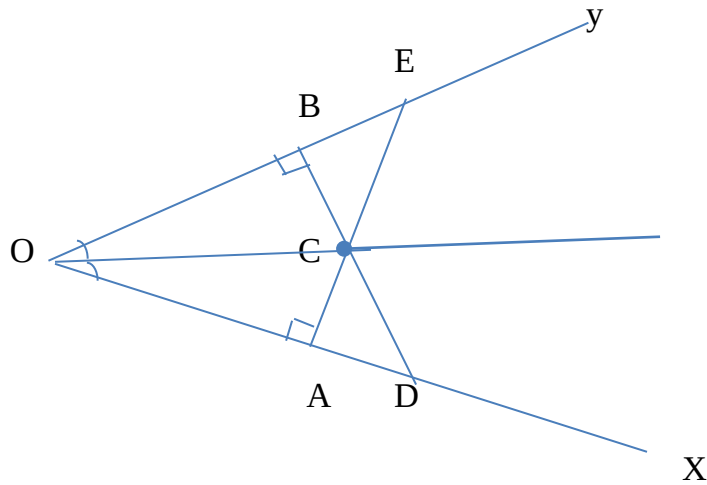
- c) OC = 13 cm, OA = 12 cm

KL

a) CA = CB

b) So sánh: CD và CE

c) AC = ?



- a) Xét 2 Δ vuông: ΔAOC và ΔBOC , có:
 OC là cạnh chung
 $\widehat{AOC} = \widehat{BOC}$ (OC là tia phân giác của $\widehat{xOy}$)
 $\Rightarrow \Delta AOC = \Delta BOC$ (cạnh huyền-góc nhọn)
 $\Rightarrow CA = CB$ (hai cạnh tương ứng)
- b) Xét 2 Δ vuông: ΔACD và ΔBCE , có:
 $CA = CB$ (cmt)
 $\widehat{ACD} = \widehat{BCE}$ (đối đỉnh)
 $\Rightarrow \Delta ACD = \Delta BCE$ (cạnh góc vuông-góc nhọn kề)
 $\Rightarrow CD = CE$ (hai cạnh tương ứng)
- c) Xét ΔAOC vuông tại A, có:
 $OC^2 = OA^2 + AC^2$ (định lý Pytago)
 $13^2 = 12^2 + AC^2$
 $169 = 144 + AC^2$
 $AC^2 = 169 - 144$
 $AC^2 = 25$
 $AC = \sqrt{25}$
 $AC = 5 \text{ cm}$